

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 08-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lê Giang và ông Nguyễn Hữu Lỗi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thuý Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc song tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc song, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 25-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắc song đối với bị cáo.

Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: H), sinh ngày 12 tháng 02 năm 1986, tại tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: thôn Đắc H, xã Đắc H, huyện Đắc S, tỉnh Đắc Nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Tạ Thị T (đã chết); có vợ Đỗ Thị Hoàng Y, sinh năm: 1989 và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22-4-2005, bị TAND tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999 (theo bản án hình sự Sơ thẩm số 38/2005/HSST); ngày 28-7-2005, Tòa phúc thẩm TAND tối cáo xét xử phúc thẩm, tuyên y án sơ thẩm (theo Bản án hình sự Phúc thẩm số 551), đến ngày 25-12-2007 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của bản án. Ngày 29-3-2019, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Công an huyện Đắc Mil xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (bị cáo đã chấp hành xong Quyết định xử phạt). Ngày 15-11-2019, bị TAND huyện Đắc Mil xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS (theo bản án hình sự Sơ thẩm số 45/2019/HSST), đến ngày 25-8-2020, chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Bị bắt tạm

giam ngày 08-02-2023 đến ngày 07-3-2023, được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp cho bảo lãnh - có mặt.

- Bị hại: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1981, trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – có mặt .

- *Người làm chứng*: Anh Phan Văn p, sinh năm 1975, anh Phạm Văn Th, sinh năm 1954 và chị Phạm Thị Th, sinh năm 1987; cùng trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – đều có mặt.

Anh Vũ Văn Hi, sinh năm 1972 và anh Ngô Hoàng H, sinh năm 1980; cùng trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đức n, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – đều vắng mặt.

Anh Trịnh Mạnh T, sinh năm 2000, trú tại: Thôn A, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

Anh Lý Gia B, sinh năm 2006, sinh năm 1987; trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Lý Gia B: Chị Đỗ Thị Hoàng Y, sinh năm 1989; trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 07-12-2022, sau khi uống rượu xong, Nguyễn Thanh H và Trịnh Mạnh T đến quán cà phê Tiến D của gia đình ông Phạm Văn Th, tại tổ dân phố A, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông để uống nước. Trong khi đang ngồi uống nước, H và Tuấn thấy anh Vũ Văn C đi kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng đường đường Quốc lộ 14, đoạn qua thị trấn Đức A đi vào nhà ông Phạm Văn Th (ông Thắng là bố vợ của anh C). Do biết nhau từ trước nên khi thấy anh C đi vào, T hỏi “anh đi đâu vậy”, anh C trả lời “đi bật điện đường”. Lúc này H ngồi bên cạnh T nói với anh C “mày đi bật điện thì liên quan đến gì đến anh em tao, anh em tao đi uống nước mà”. Nghe H nói hồn thì anh C nói lại với H, sau đó giữa H và anh C cãi nhau rồi xô đẩy, giằng co với nhau thì được ông Phạm Văn Th, anh Vũ Văn Hi, anh Phạm Văn Hợ và anh Ngô Hoàng H là bảo vệ tổ dân phố đến can ngăn nhưng H với anh C và gia đình ông Th vẫn cãi nhau, thách thức nhau, một lúc sau H và T đi bộ về hướng nhà hàng Hồng Nhi, cách nhà ông Th khoảng 100m, H vừa đi vừa cầm đá ném về phía người nhà ông C nhưng không trúng ai. H và T đi bộ về nhà vợ của H là Đỗ Thị Hoàng Y, tại tổ dân phố A, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, sau đó H ra sau nhà bếp lấy một con dao phát dài khoảng 01m, lưỡi dao làm bằng kim loại, mũi bằng, cán bằng tre (loại dao dùng để phát cỏ) để lên đánh nhau với anh C. Thấy H cầm dao thì T hỏi “anh cầm dao làm gì vậy”, H đáp “tao lên kia nói chuyện”, T hỏi tiếp “lên nói chuyện thì cầm dao làm gì” rồi ngăn không cho

H đi, tuy nhiên H không đồng ý ở nhà mà muốn tiếp tục lên gặp anh C. H nói tiếp “bên nhà nó cũng cầm dao, gây kìa, không mang theo nó đánh cho à”. H yêu cầu T lấy xe mô tô chở H lên nhà ông Thắng để gặp anh C. T sợ H lên sẽ đánh nhau và H yêu cầu T phải lấy xe chở nên T miễn cưỡng lấy xe chở H đi, mặt khác Tuấn muốn đi cùng để can ngăn việc H đánh nhau.

T vừa chở H đến bên hông nhà anh Vũ Văn Hi, cách nhà ông Th khoảng 40m thì thấy anh C đang đứng bên kia đường, H nhảy xuống xe cầm dao chạy đến vị trí anh C đang đứng. Thấy H, anh C quay người bỏ chạy nên H đuổi theo. Khi cách anh C khoảng 01m, H cầm dao bằng tay phải giơ lên chém mạnh một phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía người anh C thì lưỡi trúng vào vùng thắt lưng bên trái của anh C. Thấy anh C bị thương, H không chém nữa rồi đón xe taxi về lại xã Đắc H, trên đường về H ném con dao sang bên đường (không nhớ vị trí cụ thể). Đối với anh Vũ Văn C, sau khi bị Nguyễn Thanh H chém gây thương tích, được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Đắc S.

Tại bản Kết luận Giám định tổn thương cơ thể số: 30/KLTTCT-TTPY ngày 09-01-2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắc Nông kết luận: Anh Vũ Văn C bị 01 sọc phần mềm vùng thắt lưng bên trái, kích thước trung bình, tỷ lệ 02%; gãy xương cánh chậu trái, đã phẫu thuật kết hợp xương, tỷ lệ 17,64%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20% (đã được làm tròn).

Cáo trạng số: 23/Ctr-VKS-ĐS ngày 02 tháng 5 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan và không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà anh C khai khoảng 17 giờ 00 phút ngày 07-12-2022, anh Vũ Văn C đi kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng đường Quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn Đức A thì thấy Nguyễn Thanh H và Trịnh Mạnh T ngồi quán cà phê Tiến D, giữa anh C và T có hỏi chuyện qua lại thì lúc này H ngồi bên cạnh T nói với anh C “mày đi bật điện thì liên quan đến gì đến anh em tao, anh em tao đi uống nước mà”. Nghe H nói hỗn thì anh C nói lại với H, sau đó giữa H và anh C cãi nhau rồi xô đẩy, được mọi người can ngăn thì H và Tuấn đi về. Một lúc sau thì H cầm con dao lên và chém anh C một cái, mặc dù giữa anh C và bị cáo không có mâu thuẫn gì trước, theo kết quả giám định bị thương tích là 20%. Đối với Trịnh Mạnh T thì chỉ có nói qua lại

với nhau ở giai đoạn đầu, không gây thương tích cho anh C nên đề nghị không xem xét là đồng phạm.

Về mức hình phạt: Anh C đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi gây thương tích bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho anh C được 15.000.000đồng; tại phiên toà anh C yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp 138.531.000đồng, nhưng anh C cũng chưa cung cấp hoá đơn chứng từ gì, tại phiên Toà giữa bị cáo và anh C không thoả thuận được số tiền bồi thường thêm nên anh C đề nghị Hội đồng xét xử tách việc bồi thường thiệt hại ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi anh C có đơn yêu cầu.

Kết quả tranh luận tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và khẳng định quyết định truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi xem xét, đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” áp dụng điểm a điểm i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho anh C số tiền 15.000.000 đồng. Anh C yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp 138.531.000đồng, nhưng anh C cũng chưa cung cấp hoá đơn chứng từ gì. Đề nghị Hội đồng xét xử tách việc bồi thường thiệt hại ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi anh C có đơn yêu cầu.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 con dao phát dài khoảng 01m mà Nguyễn Thanh H sử dụng vào việc phạm tội, sau đó đã ném lại bên đường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk S đã truy tìm vật chứng nói trên nhưng không có kết quả.

Chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk S, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Xác định, Khoảng 17 giờ 30' ngày 07/12/2022, tại tổ dân phố A, thị trấn Đức A, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, mặc dù không có mâu thuẫn với nhau từ trước nhưng Nguyễn Thanh H đã có hành vi sử dụng 01 con dao phát dài khoảng 01m, lưỡi dao bằng kim loại chém vào vùng lưng bên trái anh Vũ Văn C. Hậu quả: Theo kết quả giám định thì anh C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a điểm i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) ...;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ...;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Tại tiểu mục 2.2 mục I Nghị quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17-4-2003 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn về việc xác định “Hung khí nguy hiểm” như sau: Là công cụ, dụng cụ được chế tạo ra nhằm phục vụ cho cuộc sống của con người (trong sản xuất, trong sinh hoạt) hoặc vật mà người phạm tội chế tạo nhằm làm phương tiện thực hiện tội phạm hoặc vật có sẵn trong tự nhiên mà người phạm tội có được và nếu sử dụng công cụ, dụng cụ hoặc vật đó tấn công người khác thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của mình, mặc dù các bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng với ý thức coi thường tính mạng, sức khỏe mà bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh C và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Theo kết quả giám định pháp y thì tổng tỷ lệ thương tích của anh C là 20%, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì

trước mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh C, đây là tình tiết định khung hình phạt điểm a điểm i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quyết định hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho anh C số tiền 15.000.000 đồng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân: Ngày 22-4-2005, bị TAND tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm, xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản (theo bản án hình sự Sơ thẩm số 38/2005/HSST) đến ngày 25-12-2007 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của bản án; ngày 28-7-2005, Tòa phúc thẩm TAND tối cáo xét xử phúc thẩm, tuyên y án sơ thẩm (theo Bản án hình sự Phúc thẩm số 551). Ngày 29-3-2019 bị Công an huyện Đắk Mil xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong Quyết định xử phạt; ngày 15-11-2019, bị TAND huyện Đắk Mil xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản (theo bản án hình sự Sơ thẩm số 45/2019/HSST), đến ngày 25-8-2020 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án.

Để pháp luật được áp dụng đúng, răn đe, phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định thì mới đảm bảo được mục đích hình phạt.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho anh C số tiền 15.000.000 đồng. Anh C yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp 138.531.000đồng, nhưng anh C cũng chưa cung cấp hoá đơn chứng từ gì, tại phiên Tòa giữa bị cáo và anh C không thoả thuận được số tiền bồi thường thêm. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại thì bị hại chưa có điều kiện chứng minh và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự, căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự tách việc bồi thường thiệt hại ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi anh C có đơn yêu cầu.

[7]. Việc xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 con dao phát dài khoảng 01m mà Nguyễn Thanh H sử dụng vào việc phạm tội, sau đó đã ném lại bên đường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk S đã truy tìm vật chứng nói trên nhưng không có kết quả.

[8]. Đối với hành vi dùng xe mô tô chở Nguyễn Thanh H đi đến gặp anh Vũ Văn C của Trịnh Mạnh T, do T đã can ngăn H trước đó và không nhằm mục đích giúp sức cho H đánh anh C nên Trịnh Mạnh T không đồng phạm với Nguyễn Thanh H.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 08-02-2023 đến ngày 07-3-2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Nguyễn Thanh H đã bồi thường cho anh C số tiền 15.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự tách việc bồi thường thiệt hại ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi anh C có đơn yêu cầu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk S;
- Công an huyện Đắk S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Tài